Inspire SCHOOLS
HỆ THỐNG TRƯỜNG KHAI NGUYÊN

GLOBAL RECOGNITION & ACCREDITATION
WORLD'S BEST SCHOOL PRIZES TOP 10 FINALIST 2026 | Google for Education Reference School | STEM ACCREDITED

THỜI KHÓA BIỂU / Class schedule

LỚP/ Class: 7A - ISP06

Áp dụng từ ngày/Applied from: 19/08/2026

GVCN/Homeroom teacher:Nguyễn Thị Nhật Ly

Buổi Session	Tiết Period	Thời gian Time	Thứ Hai Monday	Thứ Ba Tuesday	Thứ Tư Wednesday	Thứ Năm Thursday	Thứ Sáu Friday	Thứ Bảy Saturday
SÁNG *Morning*		06:45 - 07:15	*Ăn sáng*					
		07:15 - 07:30	Chào cờ	Giờ đọc sách P.202			SHCN P.202	Đọc sách tại nhà
	1	07:35 - 08:15	Lịch sử & Địa lý P.203	Toán P.106	Toán P.106	Ngữ văn P.202	Nghệ thuật sáng tạo P.207	Giờ lãnh đạo / tháng
	2	08:20 - 09:00	Lịch sử & Địa lý P.203	Khoa học tự nhiên P.104	Toán P.106	Giáo dục thể chất	Nghệ thuật sáng tạo P.207	
	3	09:05 - 09:45	Giáo dục công dân P.301	Khoa học tự nhiên P.104	English P.107	Giáo dục thể chất	Math P.106	
		09:45 - 10:00	*Nghỉ giải lao*					
		10:00 - 10:10	*Hoạt động giữa giờ*					
	4	10:10 - 10:50	English P.201	English P.201	English P.107	English P.206	Math P.106	
	5	10:55 - 11:35	English P.201	English P.201	Toán P.106	English P.206	Lịch sử & Địa lý P.203	
		11:35 - 13:35	*Ăn trưa - Nghỉ trưa*					
CHIỀU *Afternoon*	6	13:35 - 14:15	AI & Digital Innovation P.103	Công nghệ P.105	Global Perspectives P.201	Science P.107	Dạy học dự án P.106	
	7	14:20 - 15:00	AI & Digital Innovation P.103	Khoa học tự nhiên P.202	Global Perspectives P.201	Science P.107	Ngữ văn P.202	
		15:00 - 15:10	*Ăn xế - Nghỉ giải lao*					
	8	15:15 - 15:55	Global Citizen Competencies P.202	Ngữ văn P.202	Wellbeing P.301	Khoa học tự nhiên P.201	Ngữ văn P.202	
	9	16:00 - 16:40	Không gian học tập P.202	Hệ thống đại sứ	Không gian học tập P.202	Hệ thống đại sứ	HĐTNHN P.202	

GTS: Giá trị sống
GDTC: Giáo dục thể chất
GDCD: Giáo dục công dân

KHTN: Khoa học tự nhiên
SHCN: Sinh hoạt chủ nhiệm
Tin học - CNKT: Công nghệ Kỹ thuật

Project-based Learning (PBL): Dạy học dự án
HĐTNHN: Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp



		16:45 - 17:45	*Câu lạc bộ sau giờ học*	

GTS: Giá trị sống
GDTC: Giáo dục thể chất
GDCD: Giáo dục công dân

KHTN: Khoa học tự nhiên
SHCN: Sinh hoạt chủ nhiệm
Tin học - CNKT: Công nghệ Kỹ thuật

Project-based Learning (PBL): Dạy học dự án
HĐTNHN: Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

